

CÔNG TY CP ĐT SẢN XUẤT
BẢO NGỌC

Số: 077/BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2021

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC
2. Mã chứng khoán: BNA
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2CN8, Cụm CN Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
4. Điện thoại: 0243 780 5022
5. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Đức Thuận
6. Nội dung công bố thông tin:

Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty Cổ Phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TC – HC.

NGƯỜI THỰC HIỆN
CBTT



LÊ ĐỨC THUẬN



LÊ ĐỨC THUẬN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC
Năm báo cáo: 2020

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0105950129
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 (Bằng chữ: Tám mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 80.000.000.000
- Địa chỉ: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2CN8, Cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 0243.780.5024
- Số fax: 0243.780.5022
- Website: <http://banhbaongoc.vn/>
- Mã cổ phiếu: BNA

Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 1986: Thành lập tiệm bánh ngọt Bảo Ngọc tại phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Bánh Bảo Ngọc - thương hiệu đã rất quen thuộc, gần gũi với người dân Hà Thành không chỉ đơn giản là xuất hiện đầu tiên trên thị trường bánh ngọt từ những năm 80 của thế kỷ trước mà còn gắn bó với thực khách qua hương vị bánh đặc trưng.
Hình ảnh của chuỗi cửa hàng Bánh Ngọt Bảo Ngọc gắn liền với những hàng dài nối đuôi nhau xếp hàng mua bánh tươi của Bảo Ngọc. Thậm chí khi lượng bánh không đủ bán, nhiều người chấp nhận ngồi chờ để mua mẻ bánh mới.
- Giai đoạn 1987 - 1988 chuyển tới địa chỉ số 250 Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Giai đoạn 1989 - 1991: Chuyển đổi từ tiệm bánh sang cơ sở sản xuất bánh ngọt Bảo Ngọc tại số 82 Lý Thường Kiệt, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Giai đoạn 1991 - 1993 chuyển tới địa chỉ số 96 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Năm 1994 chuyển đổi thành Doanh nghiệp tư nhân Bánh cao cấp Bảo Ngọc.



- Giai đoạn 2004 – 2011: Mở rộng nhà máy về khu công nghiệp Từ Liêm, Hà Nội và đầu tư dây chuyền công nghệ của Đài Loan để đáp ứng nhu cầu của thị trường về chất lượng và sản lượng.
- Tháng 7 năm 2012 thành lập Công ty cổ phần Bảo Ngọc Akito với thương hiệu bánh Bảo Ngọc, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105950129 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 23/07/2012.
Vốn điều lệ ban đầu là 20 tỷ đồng, Công ty nhận chuyển nhượng nhà máy sản xuất Bảo Ngọc tại khu công nghiệp Từ Liêm, đầu tư thêm dây chuyền công nghệ của Nhật Bản để sản xuất các sản phẩm bánh cao cấp như: bánh trứng nướng (Kito, Koichi), bánh tươi, bánh Trung thu, mứt tết...
- Tháng 02 năm 2017 đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc.
- Năm 2017 Công ty chuyển nhà máy về Cụm Công nghiệp Di Trạch với quy mô hơn 4.000 m².
- Kể từ khi thành lập cho tới nay, Công ty đã thực hiện 3 lần tăng vốn, vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 80 tỷ đồng.
- Thương hiệu bánh ngọt Bảo Ngọc nhiều năm liền được người tiêu dùng bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao và được thị trường ghi nhận là "bánh của mọi nhà".
- Ngày 24 tháng 05 năm 2018, Công ty đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng theo công văn số 3284/UBCK-GSĐC.
- Ngày 25/01/2019, Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 06/2019/GCNCP – VSD, số lượng chứng khoán đăng ký là 8.000.000 cổ phiếu.
- Ngày 11/09/2020 cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc chính thức được chấp thuận niêm yết tại HNX với mã chứng khoán BNA.
- Ngày 12/10/2020, cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc chính thức giao dịch phiên đầu tiên tại HNX.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH
1	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
2	Sản xuất đường	1072
3	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
4	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
5	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075

6	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
7	Sản xuất rượu vang	1102
8	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
9	Bán buôn gạo, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
10	Bán buôn thực phẩm	4632
11	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán Bar, Karaoke, vũ trường)	5610
12	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
13	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán Bar, Karaoke, vũ trường)	5630
14	Bán buôn hóa chất khác (Trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn tinh dầu, dầu thơm, hương liệu, sôđa	46692
15	Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị(Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi(Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4719
16	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
17	Bán buôn đồ uống	4633
18	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
19	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
20	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (Trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.	4620
21	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
22	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty có cơ sở sản xuất, kinh doanh ở Miền Bắc và Miền Nam cụ thể:

+ Trụ sở chính: Tòa nhà Bảo Ngọc, Lô A2CN8, Cụm Công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

+ Nhà máy sản xuất Miền Bắc: Cụm Công nghiệp Di Trạch, Xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

+ Chi nhánh Miền Nam: 68 Phạm Ngọc Thảo, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh

+ Nhà máy sản xuất Miền Nam: Lô B8/II-B9/II, đường số 2A, KCN Vĩnh Lộc, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản phẩm của Bảo Ngọc được phân phối rộng rãi trên thị trường trong nước và quốc tế nhờ thương hiệu mạnh và mạng lưới phân phối rộng khắp gồm hơn 100 nhà phân phối tới 36.000 điểm bán trên 42 tỉnh thành trong cả nước. Các mặt hàng phong phú được phân phối đến các thị trường quốc tế 09 nước quan trọng gồm: Thái Lan, Nhật bản, Trung Quốc, Pakistan, Li Băng, Bê La Rút, NewZealand, Ả rập xê út, Cộng hòa Ả Rập Thống Nhất.....

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ bộ máy quản trị:

Sơ đồ bộ máy quản lý Công ty:



- Các công ty con, công ty liên kết:

✚ Công ty TNHH Chế biến Nông sản thực phẩm Hồng Hà

Địa chỉ: Thôn Vực, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất các loại bánh từ bột, Sản xuất ca cao, sôcôla, mứt kẹo.

Vốn điều lệ thực góp: 21.600.000.000 đồng (Hai mươi một tỷ sáu trăm triệu đồng)

Tỷ lệ lợi ích: 90%

Tỷ lệ biểu quyết: 90%

✚ Công ty Cổ phần Liên doanh Sản xuất Bảo Ngọc Thái Lan

Địa chỉ: 68, Đường Phạm Ngọc Thảo, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Vốn điều lệ thực góp: 90.000.000.000 đồng (Chín mươi tỷ đồng)

Tỷ lệ lợi ích: 96,72%

Tỷ lệ biểu quyết: 94,56%

✚ Công ty Cổ phần Sản Xuất Xuất Nhập Khẩu Thành Nam

Địa chỉ: Khu phố Bình Giang 1, Phường Sơn Giang, Thị Xã Phước Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Vốn điều lệ thực góp: 10.000.000 đồng (Mười tỷ đồng chẵn)

Tỷ lệ lợi ích: 49,33%

Tỷ lệ biểu quyết: 51%

4. Định hướng phát triển

- *Triết lý kinh doanh của Công ty:*

- Đối với khách hàng: không ngừng đổi mới nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu ngày một cao và đa dạng của khách hàng thông qua những sản phẩm mang tính sáng tạo.
- Đối với nhân viên: không ngừng đào tạo và tạo môi trường hấp dẫn để nhân viên có cơ hội phát triển, trở thành các chuyên gia, nhà quản lý, lãnh đạo cấp cao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.
- Đối với cổ đông: không ngừng tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận nhằm gia tăng giá trị công ty và thặng dư tài sản cho các cổ đông.

- *Tầm nhìn và chiến lược của Công ty:*

- Trở thành Tập đoàn đa quốc gia với nhiều công ty thành viên hoạt động trong lĩnh vực nuôi trồng, chế biến thực phẩm, đồ uống và thương mại xuất nhập khẩu.
- Sản xuất thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao, tươi, tiêu dùng nhanh.

- Hợp tác đầu tư để nhập khẩu và phân phối thực phẩm từ các quốc gia phát triển.
 - Xuất khẩu nông sản, thực phẩm là đặc sản vùng miền của Việt Nam.
- Để thực hiện tầm nhìn và chiến lược nêu trên, căn cứ tình hình thị trường, các yếu tố thuận lợi/ bất lợi cũng như thế mạnh của mình, Công ty đưa ra các định hướng cụ thể phù hợp trong từng giai đoạn.
- Với thế mạnh là các sản phẩm bánh tươi, Công ty đặt mục tiêu sản phẩm bánh tươi 2021 – 2023 như sau:

STT	Mục tiêu 2021 - 2023	Thời gian
1	Top 3 thị phần và doanh số bánh tươi toàn quốc	2020
2	Top 3 thị phần và doanh số bánh tươi toàn quốc Số 1 thị phần và doanh số bánh tươi miền bắc	2021 - 2022
3	Số 1 về thương hiệu, thị phần và doanh số bánh tươi Việt Nam	2023

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

+ Tuân thủ luật pháp về môi trường: Đây là cam kết hàng đầu của Bảo Ngọc, cùng với cơ chế hỗ trợ và giám sát đảm bảo sẽ tuân thủ các yêu cầu pháp lý. Bên cạnh đó, cải tiến và áp dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường là một hướng đi ưu tiên đối với mọi hoạt động sản xuất. Không chỉ đặt mục tiêu tuân thủ hoàn toàn với các quy định của pháp luật và không có bất cứ vi phạm nào liên quan tới các vấn đề môi trường, Bảo Ngọc còn không ngừng nỗ lực để trở thành lá cờ đầu trong ngành sản xuất bánh kẹo nói riêng và chế biến thực phẩm nói chung về sản xuất trách nhiệm, thân thiện với môi trường.

+ Thiết lập mục tiêu hoạt động luôn hướng đến sức khỏe, lợi ích của người tiêu dùng
Với mục tiêu hoạt động là luôn hướng đến sức khỏe và lợi ích người tiêu dùng. Trong tương lai Công ty sẽ không ngừng nghiên cứu và phát triển những sản phẩm tốt nhất, chất lượng nhất để phục vụ cho sức khỏe, lợi ích của người tiêu dùng cũng như khẳng định vị thế thương hiệu trên thị trường và niềm tin đối với khách hàng.

+ Đồng hành phát triển cùng cộng đồng: Tiếp tục thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền trách nhiệm với môi trường – cộng đồng – xã hội, vấn đề trọng tâm là thiết lập hệ thống quản trị các vấn đề môi trường – xã hội tự nguyện, phù hợp với các tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế. Công ty đã và đang nỗ lực thực hiện, đặt mục tiêu hàng đầu bằng những hành động vì cộng đồng của mình mà lan tỏa ảnh hưởng, thúc đẩy và kêu gọi các bên cùng tham gia vì một thế giới ngày càng tốt đẹp hơn.

5. Các rủi ro:

- *Rủi ro kinh tế:*

Do sản phẩm chính của Công ty là bánh chủ yếu là các loại bánh mì, bánh tươi, đây là mặt hàng thiết yếu nên sẽ có ít biến động so với biến động của nền kinh tế. Theo đó, xét một cách tổng thể, rủi ro kinh tế không hẳn là rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

- *Rủi ro về luật pháp:*

Là Doanh nghiệp được tổ chức theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ Phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc chịu ảnh hưởng bởi Luật Doanh Nghiệp, Luật quản lý thuế và văn bản khác điều chỉnh đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Công ty đã là công ty niêm yết (trên sở giao dịch chứng khoán Hà Nội – HNX), nên công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các văn bản pháp luật trên khi được Nhà nước sửa đổi, bổ sung thì có những tác động nhất định tới hoạt động bình thường của Công ty, có thể là cơ hội nhưng cũng có thể mang đến những hệ quả xấu mà doanh nghiệp không thể giải quyết, xử lý kịp thời.

- *Rủi ro đặc thù:*

Đối với các công ty sản xuất Bánh kẹo việc nhập khẩu bột mì là vấn đề vô cùng quan trọng khi sản xuất trong nước mới chỉ đáp ứng được phần nhỏ nhu cầu. Hiện nay thuế xuất nhập khẩu bột mì khoảng 5% đến 15% xong chưa có quy định mới nào về việc tăng hay giảm thuế suất nhập khẩu đối với bột mì vào thời gian tới.

Ngoài ra, do đặc thù Công ty Bảo Ngọc có sản xuất bánh tươi chiếm tới từ 60% đến 90% doanh số toàn công ty nên việc ảnh hưởng của năng suất lao động, khả năng lao động thủ công của các nghệ nhân làm bánh là khá lớn, ảnh hưởng trực tiếp tới sản lượng và chất lượng của bánh.

- *Rủi ro về giá cả:*

Nguyên liệu chính phải nhập khẩu phần lớn (như: bột, đường, sữa,...) nên giá cả sẽ bị phụ thuộc phần lớn vào giá thế giới, ngoài ra chịu sự tác động của tỷ giá cũng sẽ khiến giá nguyên liệu thay đổi, ảnh hưởng tới giá của sản phẩm.

- *Rủi ro về môi trường:*

Dòng sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn của Công ty Cổ Phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc là dòng bánh tươi, hạn sử dụng sản phẩm ngắn, với thời tiết nồm ẩm cũng ảnh hưởng tới khả năng lưu trữ của sản phẩm. Hoặc nếu được bảo quản ở nơi có môi trường ẩm thấp cũng ảnh hưởng tới việc bánh bị đổi trả, tỷ lệ hủy bánh cao, ảnh hưởng tới doanh thu của Công ty.

- *Rủi ro khác:*

Các rủi ro như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, ... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ Tiêu	ĐVT	Kết quả năm 2020
Tổng Doanh thu	Triệu Đồng	604.302,726
Doanh thu thuần	Triệu Đồng	596.860,846
Lợi nhuận sau thuế	Triệu Đồng	32.366,774

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ Tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch(%)	Thực hiện năm 2019
Tổng Doanh thu	Nghìn Đồng	601.954.414	604.302.726	100,4%	253.888.398
Doanh thu thuần	Nghìn Đồng	598.418.813	596.860.846	99,7%	251.954.898
Lợi nhuận sau thuế	Nghìn Đồng	26.154.519	32.366.774	123,8%	11.638.879

Năm 2020, Công ty Cổ phần đầu tư sản xuất Bảo Ngọc đã thực hiện vượt bậc so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2019. Để có được kết quả này nguyên nhân là do Chi nhánh Miền Nam đã đi vào hoạt động ổn định, thị trường Thành Phố Hồ Chí Minh được khai thác mạnh mẽ trong năm 2020, đồng thời việc nâng cao chất lượng, đưa sản phẩm vào phân phối tại các siêu thị lớn như AEON, Qmart, Bách Hóa Xanh, Circle K,... cũng giúp tăng doanh số bán hàng đáng kể.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
A	Hội đồng quản trị	
1	Lê Đức Thuận	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Xuân Vinh	Thành viên HĐQT
3	Phạm Thế Hưng	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên HĐQT
5	Đặng Minh Quang	Thành viên HĐQT

- Hợp tác đầu tư để nhập khẩu và phân phối thực phẩm từ các quốc gia phát triển.
 - Xuất khẩu nông sản, thực phẩm là đặc sản vùng miền của Việt Nam.
- Để thực hiện tầm nhìn và chiến lược nêu trên, căn cứ tình hình thị trường, các yếu tố thuận lợi/ bất lợi cũng như thế mạnh của mình, Công ty đưa ra các định hướng cụ thể phù hợp trong từng giai đoạn.
- Với thế mạnh là các sản phẩm bánh tươi, Công ty đặt mục tiêu sản phẩm bánh tươi 2021 – 2023 như sau:

STT	Mục tiêu 2021 - 2023	Thời gian
1	Top 3 thị phần và doanh số bánh tươi toàn quốc	2020
2	Top 3 thị phần và doanh số bánh tươi toàn quốc Số 1 thị phần và doanh số bánh tươi miền bắc	2021 - 2022
3	Số 1 về thương hiệu, thị phần và doanh số bánh tươi Việt Nam	2023

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

+ Tuân thủ luật pháp về môi trường: Đây là cam kết hàng đầu của Bảo Ngọc, cùng với cơ chế hỗ trợ và giám sát đảm bảo sẽ tuân thủ các yêu cầu pháp lý. Bên cạnh đó, cải tiến và áp dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường là một hướng đi ưu tiên đối với mọi hoạt động sản xuất. Không chỉ đặt mục tiêu tuân thủ hoàn toàn với các quy định của pháp luật và không có bất cứ vi phạm nào liên quan tới các vấn đề môi trường, Bảo Ngọc còn không ngừng nỗ lực để trở thành lá cờ đầu trong ngành sản xuất bánh kẹo nói riêng và chế biến thực phẩm nói chung về sản xuất trách nhiệm, thân thiện với môi trường.

+ Thiết lập mục tiêu hoạt động luôn hướng đến sức khỏe, lợi ích của người tiêu dùng. Với mục tiêu hoạt động là luôn hướng đến sức khỏe và lợi ích người tiêu dùng. Trong tương lai Công ty sẽ không ngừng nghiên cứu và phát triển những sản phẩm tốt nhất, chất lượng nhất để phục vụ cho sức khỏe, lợi ích của người tiêu dùng cũng như khẳng định vị thế thương hiệu trên thị trường và niềm tin đối với khách hàng.

+ Đồng hành phát triển cùng cộng đồng: Tiếp tục thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền trách nhiệm với môi trường – cộng đồng – xã hội, vấn đề trọng tâm là thiết lập hệ thống quản trị các vấn đề môi trường – xã hội tự nguyện, phù hợp với các tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế. Công ty đã và đang nỗ lực thực hiện, đặt mục tiêu hàng đầu bằng những hành động vì cộng đồng của mình mà lan tỏa ảnh hưởng, thúc đẩy và kêu gọi các bên cùng tham gia vì một thế giới ngày càng tốt đẹp hơn.

5. Các rủi ro:

- *Rủi ro kinh tế:*

Do sản phẩm chính của Công ty là bánh chủ yếu là các loại bánh mì, bánh tươi, đây là mặt hàng thiết yếu nên sẽ có ít biến động so với biến động của nền kinh tế. Theo đó, xét một cách tổng thể, rủi ro kinh tế không hẳn là rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

- *Rủi ro về luật pháp:*

Là Doanh nghiệp được tổ chức theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ Phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc chịu ảnh hưởng bởi Luật Doanh Nghiệp, Luật quản lý thuế và văn bản khác điều chỉnh đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Công ty đã là công ty niêm yết (trên sở giao dịch chứng khoán Hà Nội – HNX), nên công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các văn bản pháp luật trên khi được Nhà nước sửa đổi, bổ sung thì có những tác động nhất định tới hoạt động bình thường của Công ty, có thể là cơ hội nhưng cũng có thể mang đến những hệ quả xấu mà doanh nghiệp không thể giải quyết, xử lý kịp thời.

- *Rủi ro đặc thù:*

Đối với các công ty sản xuất Bánh kẹo việc nhập khẩu bột mì là vấn đề vô cùng quan trọng khi sản xuất trong nước mới chỉ đáp ứng được phần nhỏ nhu cầu. Hiện nay thuế xuất nhập khẩu bột mì khoảng 5% đến 15% xong chưa có quy định mới nào về việc tăng hay giảm thuế suất nhập khẩu đối với bột mì vào thời gian tới.

Ngoài ra, do đặc thù Công ty Bảo Ngọc có sản xuất bánh tươi chiếm tới từ 60% đến 90% doanh số toàn công ty nên việc ảnh hưởng của năng suất lao động, khả năng lao động thủ công của các nghệ nhân làm bánh là khá lớn, ảnh hưởng trực tiếp tới sản lượng và chất lượng của bánh.

- *Rủi ro về giá cả:*

Nguyên liệu chính phải nhập khẩu phần lớn (như: bột, đường, sữa,...) nên giá cả sẽ bị phụ thuộc phần lớn vào giá thế giới, ngoài ra chịu sự tác động của tỷ giá cũng sẽ khiến giá nguyên liệu thay đổi, ảnh hưởng tới giá của sản phẩm.

- *Rủi ro về môi trường:*

Dòng sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn của Công ty Cổ Phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc là dòng bánh tươi, hạn sử dụng sản phẩm ngắn, với thời tiết nồm ẩm cũng ảnh hưởng tới khả năng lưu trữ của sản phẩm. Hoặc nếu được bảo quản ở nơi có môi trường ẩm thấp cũng ảnh hưởng tới việc bánh bị đổi trả, tỷ lệ hủy bánh cao, ảnh hưởng tới doanh thu của Công ty.

- *Rủi ro khác:*

Các rủi ro như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, ... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ Tiêu	ĐVT	Kết quả năm 2020
Tổng Doanh thu	Triệu Đồng	604.302,726
Doanh thu thuần	Triệu Đồng	596.860,846
Lợi nhuận sau thuế	Triệu Đồng	32.366,774

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ Tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch(%)	Thực hiện năm 2019
Tổng Doanh thu	Nghìn Đồng	601.954.414	604.302.726	100,4%	253.888.398
Doanh thu thuần	Nghìn Đồng	598.418.813	596.860.846	99,7%	251.954.898
Lợi nhuận sau thuế	Nghìn Đồng	26.154.519	32.366.774	123,8%	11.638.879

Năm 2020, Công ty Cổ phần đầu tư sản xuất Bảo Ngọc đã thực hiện vượt bậc so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2019. Để có được kết quả này nguyên nhân là do Chi nhánh Miền Nam đã đi vào hoạt động ổn định, thị trường Thành Phố Hồ Chí Minh được khai thác mạnh mẽ trong năm 2020, đồng thời việc nâng cao chất lượng, đưa sản phẩm vào phân phối tại các siêu thị lớn như AEON, Qmart, Bách Hóa Xanh, Circle K,... cũng giúp tăng doanh số bán hàng đáng kể.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
A	Hội đồng quản trị	
1	Lê Đức Thuận	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Xuân Vinh	Thành viên HĐQT
3	Phạm Thế Hưng	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên HĐQT
5	Đặng Minh Quang	Thành viên HĐQT

B	Ban kiểm soát	
1	Khổng Thị Oanh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Lê Thị Thanh Huyền	Kiểm soát viên
3	Nguyễn Thị Thu Quyên	Kiểm soát viên
C	Tổng giám đốc và Kế toán trưởng	
1	Phạm Thế Hưng	Tổng giám đốc
2	Nguyễn Xuân Trường	Kế toán trưởng

Chủ tịch HĐQT: Lê Đức Thuận

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 29/07/1976
- Nơi sinh: Tân Hồng, Ba Vì, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CMND: 012837642 Nơi cấp: CA. Hà Nội Ngày cấp: 16/02/2006
- Điện thoại liên hệ: 0978.556688
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ điều hành cao cấp
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Á Long
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2001 - nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	Công ty Cổ Phần Á Long
07/2012- 06/2020	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	Công ty Cổ Phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc
06/2020 - nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ Phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 2.885.036 cổ phần, chiếm 36.06% vốn điều lệ

- Sở hữu đại diện Công ty CP Á Long: 1.505.000 cổ phần, chiếm 18.81% vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Tên/Họ và tên người liên quan	Mối quan hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
1	Công ty Cổ phần Á Long	Ông Lê Đức Thuấn – Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty Cổ phần Á Long	1.505.000	18.81%
2	Lê Thu Huyền	Vợ	392.000	4.9%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Thù lao theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm
- Lợi ích liên quan đối với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thành viên HĐQT: Phạm Thế Hưng

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 09/04/1979
- Nơi sinh: Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CMND: 001079023975 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội. Ngày cấp: 03/04/2019
- Điện thoại liên hệ: 0913.323333
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
10/2000-10/2007	Giám sát	Công ty Ajinomoto Việt Nam
11/2007-11/2013	Quản lý	Công ty JJI Việt Nam
12/2013-04/2015	Quản lý	Công ty Newwet Dairy

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
05/2015- 06/2020	Giám đốc điều hành	Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc
07/2015 - Nay	Thành viên Hội đồng quản trị	Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc
06/2020	Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 12.500 cổ phần, chiếm 0.156% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thành viên HĐQT: Trần Xuân Vinh

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/6/1977
- Nơi sinh: Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Trung, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội
- Số CMND: 011766692 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 11/09/2002
- Điện thoại liên hệ: 0976.565555
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Á Long; Giám đốc Công Ty Cổ Phần Liên Doanh Sản Xuất Bảo Ngọc Thái Lan
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
07/2012- Nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP Á Long
07/2012- Nay	Thành viên Hội đồng quản trị	Công ty CP Đầu Tư Sản Xuất Bảo Ngọc

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
10/2017 - Nay	Giám Đốc	Công Ty Cổ Phần Liên Doanh Sản Xuất Bảo Ngọc Thái Lan

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 100.000 cổ phần, chiếm 1,25% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: không có
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thành viên HĐQT: Nguyễn Trung Hiếu

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 12/11/1987
- Nơi sinh: Đan Phượng, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 37 ngõ 29 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số CMND: 001087000539
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 21/06/2013
- Điện thoại liên hệ: 0948.863188
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh cao cấp
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Marketing
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
T2/2009 – T7/2009	Kỹ sư công nghệ	Công ty Cổ phần bia Việt Pháp
T7/2009 – T5/2012	Chuyên viên R&D	Công ty cổ phần Tràng An
T5/2012 – T3/2017	Phụ trách phòng MKT	Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại Tràng An
T3/2017 – T8/2017	Trưởng phòng MKT	Công ty Cổ phần dược phẩm An Hưng

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
09/2017 - nay	Giám Đốc Marketing	Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc
06/2020 - Nay	Thành viên Hội đồng quản trị	Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 6.000 cổ phần, chiếm 0.075% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thành viên HĐQT: Đặng Minh Quang

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/12/1974
- Nơi sinh: Diễn Châu, Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 265 Cầu Giấy, Phường Dịch vọng , Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CMND: 011922391 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 09/02/2010
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến Sĩ Quản Trị Kinh Doanh
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Dịch vụ Thể thao và Giải trí Thăng Long; Cố vấn cao cấp HĐQT Công ty Cổ phần Siêu Chung Kỳ; Viện phó Viện nghiên cứu chiến lược và đầu tư mua bán sáp nhập.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
09/1995 – 11/1998	Chuyên viên nghiệp vụ và hợp tác quốc tế	Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
12/1998 – 10/2000	+ Trưởng phòng kinh doanh + Trưởng Phòng Tổng hợp	Công ty cho thuê tài chính Vietcombank

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
11/2000 -12/2007	+ Nghiên cứu sinh, Giảng viên kiêm Điều phối viên 3 chương trình Thạc sĩ quốc tế + Trợ lý nghiên cứu cao cấp cho Thái Tử Malaysia (Hiệu trưởng Đại học Tổng hợp Malaya)	Học viện Á – Âu, đại học tổng hợp Malaya và đại học Tổng hợp nam Australia
01/2008 - 03/2010	Giám đốc Khối Kế hoạch Chiến lược & Phát triển Hệ thống	Ngân hàng Bảo Việt (Baovietbank)
04/2010 - 10/2013	UV HĐQT kiêm phó tổng giám đốc	Công ty cổ phần Quốc Tế Sơn Hà (SHI)
11/2013 -05/2016	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành	Công ty Cổ Phần chứng khoán dầu khí (PSI)
06/2016 - 08/2018	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán và Khối Tư vấn	Công ty Cổ phần chứng khoán dầu khí (PSI)
09/2018 – nay	+ Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Dịch vụ Thể thao và Giải trí Thăng Long + Cố vấn Cao cấp HĐQT Công ty cổ phần Siêu Chung Kỳ + Viện phó Viện nghiên cứu chiến lược và đầu tư mua bán sáp nhập	+ Công ty TNHH Dịch vụ Thể thao và Giải trí Thăng Long + Công ty cổ phần Siêu Chung Kỳ + Viện nghiên cứu chiến lược và đầu tư mua bán sáp nhập
06/2020 - nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Thù lao theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Kế toán trưởng: Nguyễn Xuân Trường

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/07/1983
- Nơi sinh: xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P. Bắc Sơn, TX. Bim Sơn, Thanh Hóa
- Số CMND: 172041044 Nơi cấp: CA Thanh Hóa Ngày cấp: 26/06/2013
- Điện thoại liên hệ: 0915.322577
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
07/2012- 05/2017	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Tâm An Bình
05/2017 - Nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Sản Xuất Bảo Ngọc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 6.400 cổ phần, chiếm 0.08 % vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không có
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không có
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Trưởng Ban Kiểm Soát Khổng Thị Oanh

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/12/1990
- Nơi sinh: Tân Hồng, Ba Vì, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tân Hồng, Ba Vì, Hà Nội

- Số CMND: 001190026374 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH Ngày cấp: 20/03/2020
- Điện thoại liên hệ: 0984.667.461
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký niêm yết: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
01/2013-03/2018	Kế toán	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Sản xuất Bảo Ngọc
03/2018 - Nay	Trưởng ban kiểm soát	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Sản xuất Bảo Ngọc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - Sở hữu cá nhân: 348.400 cổ phần, chiếm 4.355% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan:

TT	Tên/Họ và tên người liên quan	Mối quan hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
1	Khổng Minh Tiến	Anh trai	392.000	4.9%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Thay đổi

STT	Họ và tên	Chức danh cũ	Chức danh mới	Thời gian thay đổi
1	Ông Lê Đức Thuần	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	Chủ tịch HĐQT	26/06/2020
2	Ông Phạm Thế Hưng	Thành viên HĐQT	Tổng giám đốc	26/06/2020

+ Thành viên HĐQT mới bổ nhiệm

STT	Họ và tên	Chức danh	Thời gian thay đổi
1	Ông Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên HĐQT	26/06/2020
2	Ông Đặng Minh Quang	Thành viên HĐQT	26/06/2020

- Số lượng cán bộ, nhân viên

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của doanh nghiệp. Do vậy, Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động. Tính đến ngày 31/12/2020 số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 376 người, cơ cấu lao động trong Công ty như sau:

STT	Cơ cấu lao động	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trên Đại Học	9	2,39%
2	Đại học	60	15,96%
3	Cao đẳng, Trung cấp, sơ cấp	120	31,91%
4	Công nhân kỹ thuật	187	49,73%
	Tổng cộng	376	100%

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Công ty thực hiện trả lương, thưởng cho cán bộ, nhân viên trong Công ty đúng và đầy đủ theo chức danh và tính chất từng công việc trên cơ sở các quy định pháp luật hiện hành.

+ Công ty đã luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà Nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Tính đến 31/12/2020 Công ty ghi nhận đã đầu tư 108.650.000.000 đồng vào 2 công ty con như sau:

ĐVT: đồng

	Giá gốc 31/12/2020	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ biểu quyết
Đầu tư vào công ty con	108.650.000.000			
Công ty TNHH Chế biến Nông Sản thực phẩm Hồng Hà	21.600.000.000	Sản xuất bánh kẹo	90,00%	90,00%
CTCP Liên doanh Sản xuất Bảo Ngọc Thái Lan	87.050.000.000	Sản xuất bánh kẹo	96,72%	94,56%

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ biểu quyết	Hoạt động kinh doanh chính
1. Công ty TNHH Chế biến Nông Sản Thực phẩm Hồng Hà	Hà Nội	90.00%	90.00%	Sản xuất bánh kẹo
2. Công ty CP Liên doanh Sản xuất Bảo Ngọc Thái Lan	TP.Hồ Chí Minh	96.72%	94.56%	Sản xuất bánh kẹo
3. Công ty CP Sản xuất Xuất nhập khẩu Thành Nam	Bình Phước	49.33%	51.00%	Sản xuất và xuất khẩu hạt điều

Tình hình hoạt động:

- Công ty TNHH Chế biến Nông Sản Thực phẩm Hồng Hà

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch

				2020(%)
Doanh thu Thuần	Triệu đồng	101.429,729	143.249,529	141,23%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.042,907	1.220,188	117,00%

Công ty CP Liên doanh Sản xuất Bảo Ngọc Thái Lan

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch 2020(%)
Doanh thu Thuần	Triệu đồng	48.000,000	48.014,527	100,03%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	259,228	1.719,362	663,26%

Công ty CP Sản xuất Xuất nhập khẩu Thành Nam

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch 2020(%)
Doanh thu Thuần	Triệu đồng		197.224,693	
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng		689,385	

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	184.659.384.282	314.689.279.742	70,42%
Doanh thu thuần	251.954.898.401	596.860.845.934	136,89%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15.118.832.565	40.482.298.686	167,76%
Lợi nhuận khác	(312.931.256)	(284.146.956)	-9,20%
Lợi nhuận trước thuế	14.805.901.309	40.198.151.730	171,50%
Lợi nhuận sau thuế	11.638.878.685	32.366.773.861	178,09%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
<i>Hệ số thanh toán ngắn hạn</i>	0.66	0.88	
<i>Hệ số thanh toán nhanh</i>	0.36	0.52	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
<i>Hệ số Nợ/Tổng tài sản</i>	0.34	0.50	
<i>Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</i>	0.52	0.98	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
<i>Vòng quay hàng tồn kho</i>	9.50	11.82	
<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	1.36	1.90	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
<i>Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>	0.05	0.05	
<i>Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</i>	0.10	0.20	
<i>Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản</i>	0.06	0.10	
<i>Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần</i>	0.06	0.07	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Số cổ phần đang lưu hành là: 8.000.000 cổ phần

- Cổ phần phổ thông: 8.000.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần

Bao gồm: Cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.000.000 cổ phần

- Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Cổ phần khác : Không có

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông đến 11/12/2020

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
I	Trong nước	215	7.921.900	99,02%
1	Cá nhân	211	5.591.900	69,90%
2	Tổ chức	4	2.330.000	29,13%
II	Nước ngoài	5	78.100	0,98%
1	Cá nhân	4	77.100	0,96%
2	Tổ chức	1	1.000	0,01%
	Tổng cộng	184	8.000.000	100,00%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm là 486.362.139.449. Từ giá trị nguyên liệu này đi vào sản xuất bánh và chuyển giao thành thành phẩm được bán ra thị trường.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 5.076.465.123 đ

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có

6.3. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 43.351.302

- Nguồn cung cấp nước: Công ty nước sạch Hà Nội cung cấp nước để sản xuất kinh doanh và nước uống đóng bình mua tại các cơ sở nước sạch dung để sản xuất kinh doanh và cung cấp phục vụ đời sống cán bộ công nhân viên;

- Nguồn cung cấp nước tại nhà máy: Ngoài việc sử dụng nước tại Công ty nước sạch Hà Nội cung cấp để sử dụng, Công ty còn có hệ thống lọc nước RO 1000l/h được cung cấp bởi Công ty TNHH Thương Mại Thiên Trường, nước sau khi qua hệ thống lọc RO đạt tiêu chuẩn 6-1:2010/BYT trong đó $PH \leq 5,4$

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 01 lần

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 285.000.000 đ (*Bằng chữ: Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng chẵn ./.*)

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lượng lao động đến 31/12/2020 là 376 lao động, mức lương trung bình đối với người lao động trong năm 2020 là: 8.108.879 đ/ tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h, thực hiện nghỉ vào ngày chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.
- Toàn thể người lao động đều được ký hợp đồng lao động và được hưởng đầy đủ chế độ theo quy định để người lao động hoàn toàn yên tâm, gắn bó với công ty. Người lao động được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, một số cán bộ cấp cao được công ty chú trọng mua bảo hiểm nhân thọ, bảo vệ sức khỏe toàn diện. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ công nhân viên.;
- Thực hiện nghiêm chế độ bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, duy trì hoạt động mạng lưới An toàn vệ sinh, tổ chức đào tạo định kỳ và hàng năm về an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho cán bộ, nhân viên trong công ty, các thiết bị thuộc danh mục nghiêm ngặt về an toàn lao động đều được kiểm định định kỳ theo quy định của luật.
- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp cho cán bộ, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức cho người lao động thăm quan, nghỉ mát.

- Tặng quà cho người lao động những dịp lễ, Tết, tặng quà cho con cán bộ, nhân viên đạt thành tích trong học tập, nhân dịp Tết thiếu nhi, Tết Trung thu,
- Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho người lao động nhằm tái tạo sức lao động, tăng cường thể lực, sức khỏe để cống hiến, phục vụ công tác tổ chức các buổi sinh hoạt nội bộ,...

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện đào tạo nội bộ để đáp ứng yêu cầu làm việc thực tế tại công ty.

- Đối với Công nhân: Công ty tổ chức đào tạo mỗi tháng 1 lần và liên tục đào tạo công nhân mới
- Đối với một số công việc đặc thù như bộ phận R&D, Marketing Công ty tổ chức đào tạo riêng nhằm phục vụ đáp ứng nhu cầu công việc hiện tại và tương lai.
- Đối với cấp quản lý: Công ty tổ chức khóa đào tạo tuyển dụng cho Ban Giám đốc, cán bộ nhằm tìm kiếm những nhân tố tài năng cho Công ty.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc tăng cường hình ảnh, thương hiệu, uy tín của Công ty thông qua hiệu quả hoạt động, văn hóa doanh nghiệp, chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng,... Công ty luôn chú trọng đến các công tác xã hội, cụ thể như sau:

- Tích cực phối hợp chặt chẽ với lực lượng bảo vệ chuyên trách giữ gìn an ninh trật tự trong nội bộ Công ty và trên địa bàn Công ty đặt trụ sở.
- Vận động toàn thể cán bộ, nhân viên tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ vì người nghèo, ủng hộ các trường hợp đặc biệt khó khăn.
- Tích cực tuyên truyền vận động cán bộ công nhân viên thực hành chương trình “Người tốt việc tốt”, tổ chức các chuyến du lịch, team building để xây dựng tinh thần đoàn kết, làm việc tập thể.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm vừa qua, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đúng quyền hạn quy định trong Điều lệ này.

Thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2020, toàn thể Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng cố gắng để thực hiện đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh của toàn công ty.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch 2020(%)	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ so với thực hiện năm 2019 (%)
Doanh thu Thuần	Triệu đồng	598.418,813	596.860,846	99,74%	251.954,898	83,81%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	26.154,519	32.366,774	123,75%	11.638,879	37,51%

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

TÀI SẢN		31/12/2020	31/12/2019	Tỷ lệ tăng (giảm) %
		VND	VND	
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	136.581.556.875	85.995.836.107	58,8%
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	10.717.816.844	4.893.673.795	119,0%
1.	Tiền	10.717.816.844	4.893.673.795	119,0%
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	362.000.000	362.000.000	0,0%
1.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	362.000.000	362.000.000	0,0%
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	44.131.451.883	56.269.696.506	-21,6%
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	36.498.793.771	12.196.238.026	199,3%
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.532.955.112	33.573.458.480	-77,6%
3.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	10.500.000.000	-100,0%
4.	Phải thu ngắn hạn khác	99.703.000	-	
IV.	Hàng tồn kho	65.267.810.884	21.356.285.000	205,6%
1.	Hàng tồn kho	65.267.810.884	21.356.285.000	205,6%
V.	Tài sản ngắn hạn khác	16.102.477.264	3.114.180.806	417,1%
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	9.878.335.614	2.488.082.836	297,0%
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	6.224.141.650	626.097.970	894,1%
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	178.107.722.867	98.663.548.175	80,5%
I.	Các khoản phải thu dài hạn	45.000.000.000	-	

1.	Phải thu dài hạn khác	45.000.000.000	-	
II.	Tài sản cố định	131.090.397.473	96.055.015.708	36,5%
1.	Tài sản cố định hữu hình	129.077.931.639	96.055.015.708	34,4%
-	<i>Nguyên giá</i>	<i>166.078.530.435</i>	<i>121.788.729.132</i>	<i>36,4%</i>
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>(37.000.598.796)</i>	<i>(25.733.713.424)</i>	<i>43,8%</i>
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	963.645.834	-	
-	<i>Nguyên giá</i>	<i>990.000.000</i>	-	
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	<i>(26.354.166)</i>	-	
3.	Tài sản cố định vô hình	1.048.820.000	-	
-	<i>Nguyên giá</i>	<i>1.048.820.000</i>	-	
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	-	-	
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	24.020.705	360.636.240	-93,3%
1.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	24.020.705	360.636.240	-93,3%
VI.	Tài sản dài hạn khác	1.993.304.689	2.247.896.227	-11,3%
1.	Chi phí trả trước dài hạn	1.575.346.753	2.131.740.546	-26,1%
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	80.941.275	27.138.155	198,3%
3.	Lợi thế thương mại	337.016.661	89.017.526	278,6%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		314.689.279.742	184.659.384.282	70,4%

b) Tình hình nợ phải trả

NGUỒN VỐN		31/12/2020	31/12/2019	Tỷ lệ tăng (giảm) %
		VND	VND	
C.	NỢ PHẢI TRẢ	155.948.533.758	62.267.950.529	150%
I.	Nợ ngắn hạn	154.645.358.428	54.670.701.339	183%
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	41.053.388.627	17.057.212.246	141%
2.	Người mua trả tiền trước	40.838.036.945	734.795.340	

	ngắn hạn			5458%
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10.994.439.971	3.365.980.057	227%
4.	Phải trả người lao động	4.421.318.818	962.100.158	360%
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	-	1.333.902.017	-100%
6.	Phải trả ngắn hạn khác	6.934.200.071	516.486.427	1243%
7.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	49.837.882.696	30.700.225.094	62%
8.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	566.091.300	-	
II.	Nợ dài hạn	1.303.175.330	7.597.249.190	-83%
1.	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.303.175.330	7.597.249.190	-83%
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	158.740.745.984	122.391.433.753	30%
I.	Vốn chủ sở hữu	158.740.745.984	122.391.433.753	30%
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	80.000.000.000	80.000.000.000	0%
	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>80.000.000.000</i>	<i>80.000.000.000</i>	<i>0%</i>
2.	Quỹ đầu tư phát triển	1.698.273.899	-	
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	66.056.981.529	36.603.650.777	80%
	<i>LNST chưa phân phối lũy kết đến cuối năm trước</i>	<i>34.217.903.090</i>	<i>24.968.900.453</i>	<i>37%</i>
	<i>LNST chưa phân phối năm nay</i>	<i>31.839.078.439</i>	<i>11.634.750.324</i>	<i>174%</i>
5.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	10.985.490.556	5.787.782.976	90%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		314.689.279.742	184.659.384.282	70%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Năm 2020, Công ty vẫn giữ vững bộ máy quản lý điều hành của Công ty tương đối gọn nhẹ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ Tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
Doanh thu thuần	Đồng	992.513.037.570
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	51.174.009.762

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực bán hàng để tăng sản lượng. Phần đầu năm 2021 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để chia cổ tức cho các cổ đông.
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa tới thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

- Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống cán bộ, nhân viên trong công ty cả về vật chất lẫn tinh thần. Đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách ốm đau, thai sản, tiền lương, tiền thưởng, ... trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tiến hành quan trắc môi trường, môi trường lao động định kỳ theo quy định.
- Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo: tạo điều kiện cho người lao động đi học tập, tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Ngoài việc phát triển sản xuất, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại địa bàn, các hoạt động tương thân, tương ái, ủng hộ hỗ trợ các tổ chức xã hội, nhân đạo, ủng hộ đồng bào lũ lụt,... cũng như các hoạt động khác của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công Ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Trong năm 2020 lãnh đạo và cán bộ Công nhân viên Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất Bảo Ngọc đã không ngừng cố gắng để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe, giải quyết tốt nhất các chế độ chính sách, tạo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc đảm bảo thu nhập cho người lao động.
- Công tác bảo vệ trật tự trị an, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các phong trào khác được duy trì tốt, đạt hiệu quả cao.
- Đi đôi với giữ ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty làm tốt công tác bảo vệ môi trường, trong năm không có trường hợp vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. Công ty đã nghiên cứu, áp dụng các kỹ thuật

mới trong sản xuất nhằm đảm bảo sản xuất an toàn, giảm thiểu tác động đến môi trường.

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc công ty
Hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các nghị quyết ban hành đều có Ban Giám Đốc tham gia, việc triển khai thực hiện Nghị quyết được thuận lợi.
- Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: Tiếp theo những kết quả đã đạt được trong năm 2020, Hội đồng quản trị tiếp tục giám sát theo quy định trong điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các quyền, nhiệm vụ theo đúng quy định.
- Mục tiêu trọng tâm của Hội đồng quản trị là chỉ đạo thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2021, hoàn thành kế hoạch, giảm chi phí trong giá thành sản xuất bánh, giảm tỷ lệ trích lập phòng giảm giá hàng tồn kho, đảm bảo bảo toàn vốn, kinh doanh có lãi đồng thời đầu tư. Để thực hiện được mục tiêu này, Hội đồng quản trị chủ trương thực hiện một số công việc sau:
 - + *Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực bán hàng để tăng sản lượng.*
 - + *Chỉ đạo ban giám đốc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.*
 - + *Tăng cường học hỏi, áp dụng các công nghệ mới, công nghệ thông tin trong sản xuất kinh và quản lý điều hành nhằm tăng hiệu quả hoạt động.*
 - + *Sử dụng nguồn vốn để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh với mục đích sinh lời lâu dài.*

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	
			Số lượng	Tỷ lệ(%)
1	Lê Đức Thuận	Chủ tịch HĐQT	2.885.036	36,06%
2	Trần Xuân Vinh	Thành viên	100.000	1,25%
3	Phạm Thế Hưng	Thành viên	12.500	0,16%
4	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên	6.000	0,08%

5	Đặng Minh Quang	Thành viên	0	0%
---	-----------------	------------	---	----

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban): Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc đầy đủ, kịp thời, đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Số lượng các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Đức Thuận	8/8	100%	
2	Ông Trần Xuân Vinh	8/8	100%	
3	Ông Phạm Thế Hưng	8/8	100%	
4	Ông Nguyễn Công Minh	5/8	100%	
5	Ông Nguyễn Trung Hiếu	3/8	100%	
6	Ông Đặng Minh Quang	3/8	100%	

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2020/NQ-HĐQT	18/04/2020	Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị tại cuộc họp thường niên năm 2020	100 %
2	02/2020/NQ-HĐQT	10/03/2020	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 01 năm 2020	100 %
3	03/2020/NQ-HĐQT	22/05/2020	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 02 năm 2020	100 %
4	04/2020/NQ-HĐQT	04/06/2020	- Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Lê Đức Thuận - Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối 100 % với ông Phạm Thế Hưng	100 %
5	05/2020/NQ-	16/06/2020	Thông qua việc thực hiện giao	100 %

	HĐQT		dịch tín dụng và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hà Nội	
6	06/2020/NQ-HĐQT	15/10/2020	Vay bổ sung vốn lưu động phục vụ mục đích kinh doanh và phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong	100 %
7	07/2020/NQ-HĐQT	01/12/2020	Thông qua việc thực hiện giao dịch tín dụng và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Hà Nội	100 %
8	08/2020/NQ-HĐQT	17/12/2020	Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021	100 %

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	
			Số lượng	Tỷ lệ(%)
1	Bà Khổng Thị Oanh	Trưởng ban	348.400	4,355%
2	Bà Lê Thị Thanh Huyền	Thành viên	1.690	0,021%
3	Bà Nguyễn Thị Thu Quyên	Thành viên	250	0,003%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT

- Hội đồng quản trị họp định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do Chủ tịch HĐQT chủ trì.

- Hội đồng quản trị đã và đang tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Các cuộc họp HĐQT có mời BKS tham dự.
- Thực hiện báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm tối ưu quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng và chiếm lĩnh thị trường, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực và tài sản, tiết kiệm chi phí, giúp Công ty tăng trưởng và phát triển mạnh, bền vững.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào để cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Số lượng các cuộc họp của ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS/	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Khổng Thị Oanh	2/2	100%	100%	
2	Bà Lê Thị Thanh Huyền	2/2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Quyên	2/2	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích : Thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

b) Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đỗ Thu Hương	Vợ TV HĐQT	0	0	500	0.006%	Mua bán
2	Nguyễn Thị Xuân	KTT - Công ty Cổ Phần Đầu	350.400	4.38%	375.500	4.69%	Mua bán

	Hàng	Tư					
		Homeconstruct					

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Đính kèm trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
Toàn văn ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty đã được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ sau: banhbaongoc.vn.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Đức Thuận

